

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 30/9/2024
V/v: Tranh chấp về ly hôn, nuôi
con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Bích Lệ và bà Nguyễn Thị Yên
Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Lâm Đa Cha - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ
thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm
2024 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 58/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa
số 43/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10/9/2024, đối với các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phúc H, sinh năm 1988

- Bị đơn: Anh Phạm Thế B, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Khu phố L, thị trấn LS, huyện B, tỉnh BT.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phúc H trình bày:** Tôi vẫn giữ nguyên
toàn bộ yêu cầu khởi kiện và các lời khai của tôi trước đây cụ thể tôi với anh
Phạm Thế B có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn LS vào ngày 04/6/2018. Sau
khi kết hôn 02 vợ chồng sống tại khu phố L, thị trấn LS, huyện B, tỉnh BT. Hai
vợ chồng sống hạnh phúc từ ngày đăng ký kết hôn đến tháng 02/2020 thì phát

sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng không hợp nhau, không cùng quan điểm, không có tiếng nói chung, hai bên gia đình cũng nhiều lần hòa giải nhưng sống không hạnh phúc, cảm thấy cuộc sống không còn tình cảm, tình nghĩa gì với nhau làm cho hôn nhân ngày càng trầm trọng dẫn đến cuộc sống hôn nhân không đạt. Nay chị Nguyễn Thị Phúc H yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Thế B.

- Về con chung: Yêu cầu giao 01 con chung tên Phạm Hải Đ sinh ngày 20/11/2018 cho anh Phạm Thế B. Chị Nguyễn Thị Phúc H đồng ý cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi con trưởng thành.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn anh Phạm Thế B, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập đến Tòa án làm việc và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh bảo cố tình không đến nên Tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được. Tuy nhiên, theo đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đề ngày 13/9/2024 của anh Phạm Thế B trình bày như sau:

Về hôn nhân: Anh Phạm Thế B thống nhất và đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Phúc H.

Về con chung: Anh Phạm Thế B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 01 con chung tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 20/11/2018. Anh Phạm Thế B yêu cầu chị Nguyễn Thị Phúc H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi con trưởng thành.

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 238 BLTTDS năm 2015; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Phúc H, chị Nguyễn Thị Phúc H được ly hôn với anh Phạm Thế B.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 20/11/2018 cho anh Phạm Thế B trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Phúc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 1.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị

Phúc H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không bị ai cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Đương sự chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét yêu cầu và ý kiến của đương sự; ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về quan hệ tranh chấp:* Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phúc H yêu cầu ly hôn với anh Phạm Thế B và yêu cầu nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- *Về thẩm quyền:* Bị đơn có nơi cư trú tại thị trấn LS, huyện B, tỉnh BT nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh BT, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về việc vắng mặt nguyên đơn và bị đơn:* Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt,. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phúc H vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Thế B. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh B đã trầm trọng, không thể hàn gắn được. Cụ thể là: Từ khi hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn bất đồng ý kiến cho đến nay, chị H và anh B không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Theo đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đề ngày 13/9/2024 thì anh Phạm Thế B thống nhất và đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Phúc H, vì hiện nay hai vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau với nhau và đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay và đề nghị Tòa án cho anh B và chị H được ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phúc H và anh Phạm Thế B thuận tình ly hôn, như ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

- Về con chung: Quá trình giải quyết chị Nguyễn Thị Phúc H yêu cầu giao nuôi 01 con chung Phạm Hải Đ, sinh ngày 20/11/2018 cho anh Phạm Thế B tiếp tục nuôi dưỡng. Đối với yêu cầu này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khi vợ chồng chị H và anh B sống ly thân đến nay, anh B là người trực tiếp nuôi con và luôn thực hiện tốt vai trò của người cha và cũng như mong muốn của con được tiếp tục sống với anh B sau khi cha mẹ ly hôn và anh B mong muốn tiếp tục nuôi dưỡng để đảm bảo cho con có cuộc sống bình thường về thể chất cũng như về mặt tinh thần. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con cho anh B được tiếp tục nuôi dưỡng là đúng với quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị Phúc H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không bị ai cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con:

+ Chị Nguyễn Thị Phúc H tự nguyện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

+ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Do không có ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Phúc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 19; Điều 51; Điều 55; Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Phúc H đối với anh Phạm Thế B. Chị Nguyễn Thị Phúc H được ly hôn với anh Phạm Thế B.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

- *Về con chung*:

+ Giao 01 con chung tên Phạm Hải Đ, sinh ngày 20/11/2018 cho anh Phạm Thế B tiếp tục nuôi dưỡng.

+ Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn của chị Nguyễn Thị Phúc H.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Nguyễn Thị Phúc H tự nguyện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

+ Chị Nguyễn Thị Phúc H phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng nên chị H phải chịu 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008775 ngày 21/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B chị Nguyễn Thị Phúc H tiếp tục nộp 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng.

+ Anh Phạm Thế B không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B.Bình;
- THADS huyện B.Bình;
- Đương sự;
- UBND xã Sông Lũy;
- (Số ĐKKH 52 ngày 05/10/2017)
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh